TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:**68**/2022/HS-ST
Ngày 22 tháng 12 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Bân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Huy Du và ông Lê Thành Dân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Trần Anh Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Phước Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2005/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2005 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Văn T**, sinh năm: 1969, nơi sinh: Sóc Trăng, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Thiên chúa, Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Thôn HT, xã H, huyện Phước Long (cũ), tỉnh Bình Phước. Nay là: Khu phố 5, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Chổ ở hiện nay: Ấp Phú Lộc, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Cao Văn Dậu (đã chết); Họ và tên mẹ: Trần Thị Viết (đã chết). Bi cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2005 đến ngày 09/7/2005, thay thế biện pháp tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh. Bị cáo bỏ đi khỏi địa phương nên Tòa án nhân dân huyện Phước Long (cũ) ban hành Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị cáo (Quyết định số 03/2005/QĐTĐC ngày 28 tháng 9 năm 2005) và Công an huyện Phước Long (cũ) ban hành Quyết định truy nã số 19 ngày 10/11/2005 đối với bị cáo. Ngày 17/8/2022 bị cáo bị bắt, tạm giam cho đến nay.Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/3/2005 Chủ tịch UBND huyện Phước Long (cũ), tỉnh Bình Phước quyết định thành lập đoàn công tác bảo vệ rừng huyện Phước Long năm 2005. Thành phần gôm 31 đồng chí đang công tác tại các đơn vị, cơ quan của huyện Phước Long như: Hạt kiểm lâm, Huyện đội, Công an, Đồn biên phòng, Xã đội và Công an các xã có rừng, các Lâm trường có rừng bị lấn chiếm, Đài truyền thanh huyện Phước Long. Nhiệm vụ của đoàn công tác là "thu hồi đất do phá rừng làm rẫy và lấn chiếm đất lâm nghiệp".

Ngày 09/4/2005 khi đoàn triển khai thực hiện nhiệm vụ tại khu vực khoảnh 7 tiểu khu 114 Ban quản lý rừng phòng hộ Bù Gia Phúc thì bị số đông người dân dùng hung khí như dao, rựa, gậy quấn giẻ một đầu tẩm xăng đốt cháy và cầm những bịch nylon đựng xăng ném và nhảy vào đuổi đánh lực lượng Đoàn công tác cùng những người do đoàn thuê. Làm cho một số đồng chí và một số người công nhân bị thương tích nhẹ. Đoàn công tác phải nổ súng cảnh cáo và bắt giữ những đối tượng có hành vi chống đối ngăn cản đoàn công tác thực hiện nhiệm vụ. Nhưng do số lượng đối tượng rất đông nên chỉ bắt được 08 đối tượng: Huỳnh Văn Đàn, Phạm Đắc Gan, Cao văn T, Nguyễn Văn Vũ, Nguyễn Trường Giang, Phạm Thị Ngữ, Trịnh cao Cường, Lê Quốc Bảo và thu giữ một số tang vật: 18 đoạn tre dài từ 50 đến 80 cm một đầu quấn giẻ tẩm xăng, 01 khúc lồ ô dài 86 cm, 04 bịch nylon đựng xăng, 01 chạc ná.

Trong quá trình điều tra xác định được Huỳnh văn Đàn cầm cây gậy la hét hô hào "Anh em ơi đừng cho chặt điều", Cao Văn T cầm 01 khúc lồ ô dài 80 cm hô "Anh em ơi xông lên không cho chặt điều" và đuổi đánh người chặt điều, Phạm Đắc Gan cầm cây gậy đuổi số người chặt điều hô "Chém nó đi", Nguyễn Văn Vũ cầm một khúc cây dài 60 cm la hét, Nguyễn Trường Giang cầm 01 khúc cây dài 70 cm chạy theo đám đông đuổi đánh một người chặt điều, Phạm thị Ngữ chạy theo đám đông thấy Giang bị bắt thì nhảy vào ngăn cản. Lê Quốc Bảo chạy theo đám đông cầm theo 01 chạ ná. Trịnh Cao Cường đi theo vợ (Phạm Thị Ngữ) la lên "Đừng đụng đến bộ đội và công an chỉ ngăn cản mấy người chặt điều thôi" đồng thời phanh áo ngực thách thức 01 thành viên của đoàn.

Hành vi chống đối ngăn cản của các đối tượng làm cho đoàn công tác không thực hiện được nhiệm vụ trong ngày hôm đó, ảnh hưởng đến chủ trương trong công tác quản lý bảo vệ rừng cũng như kế hoạch trồng rừng của Nhà nước và địa phương.

Tại bản cáo trạng số 89/KSĐT ngày 8/8/2005 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long (cũ) đã truy tố các bị cáo Cao Văn T, Phạm Đắc Gan, Nguyễn Văn Vũ, Nguyễn Trường Giang, Phạm Thị Ngữ, Huỳnh Văn Đàn về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự. Tòa án nhân dân huyện Phước Long (Cũ) đã mở phiên tòa xét xử các bị cáo Phạm Đắc Gan, Nguyễn Văn Vũ, Nguyễn

Trường Giang, Phạm Thị Ngữ, Huỳnh Văn Đàn về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự 1999 tại bản án hình sự sơ thẩm số 73/2005/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2005. Riêng bị cáo Cao Văn T bỏ trốn khỏi địa phương, bị Công an huyện Phước Long (cũ) truy nã theo Quyết định truy nã số 19 ngày 10/11/2005 và bị bắt tạm giam từ ngày 17/8/2022 cho đến nay. Tòa án nhân dân thị xã Phước Long ban hành Quyết định phục hồi vụ án số 01/2022/QĐ-HSST ngày 19/8/2022 đối với Cao Văn T và đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng số 89/KSĐT ngày 8/8/2005 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long (cũ). Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Cao Văn T 18 (Mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2022, được khấu trừ thời gian các tạm giữ tạm giam trước đó.

Quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Phước Long (cũ), Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long (cũ) trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà bị cáo thừa nhận: Bị cáo cùng Đàn, Giang, Ngữ, Vũ, Gan là những người dân ở địa phương khác đến huyện Phước Long (cũ) lập nghiệp bằng cách khai phá, lấn chiếm và sang nhượng trái phép đất rừng để lập vườn, khi thấy Đoàn công tác thực hiện nhiệm vụ thu hồi đất do phá rừng làm rẫy và lấn chiếm đất rừng thì bị cáo đã nghe theo phần tử xấu đứng ra hô hào, trực tiếp tham gia vào việc ngăn cản chống đối việc thực hiện nhiệm vụ của Đoàn công tác. Hậu quả làm cho một số người trong Đoàn công tác bị thương nhẹ và Đoàn công tác không thể hoàn thành nhiệm vụ trong ngày.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của những người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cản trở, chửi bới, lăng mạ, quát tháo, dùng vũ lực đánh vào người đang thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ, công vụ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước về quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Chống người thi hành công vụ*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự 1999. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu khi trong thời gian Tòa án nhân dân huyện Phước Long (cũ) thụ lý, xét xử vụ án, bị cáo Cao Văn T bỏ trốn gây khó khăn cho công tác xét xử, thi hành án, thể hiện bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Phước Long (cũ) đã xem xét xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2005/HSST ngày 13/10/2005 nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long về mức hình phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, chưa thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật nên cần giảm nhẹ cho bị cáo.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố các bị cáo Cao Văn T phạm tội "Chống người thi hành công vụ"

- Áp dụng vào khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự 1999, Điều 38, Điều 50, điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Cao Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2022. Được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 09/4/2005 đến ngày 09/7/2005.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp số tiền 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tỉnh Bình Phước
- CA thị xã Phước Long;
- VKS thị xã Phước Long
- THA thị xã Phước Long;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- THAHS thị xã Phước Long;
- HSVA Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XƯ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HOÀNG NGỌC BÂN